

KT3-01150AKL3/2

GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN
CERTIFICATE OF CALIBRATION

Số giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ/ Service License №: ĐK 03

26/06/2023

Trang/ Page

01/02

1. Phương tiện đo/ Object : QUẢ CÂN
WEIGHT
2. Nhà sản xuất/ MFR : N/A
3. Kiểu/ Type : Có hốc điều chỉnh SN: 1724038 ID: N/A
Adjusting cavity
4. Đặc trưng kỹ thuật: Khối lượng danh nghĩa/ Nominal mass : 5 g
Specifications Số lượng quả/ Quantity of weights : 01 quả
Vật liệu/ Material : Thép không gỉ/ Stainless steel
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH KIDO
Customer Lô A2-7, Đường số N4, KCN Tây Bắc Củ Chi, Ấp Cây Sộp,
Xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh
6. Nơi hiệu chuẩn: TRUNG TÂM KỸ THUẬT 3/ QUATEST 3
Place of Calibration 7 Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Đồng Nai
7. Phương pháp hiệu chuẩn: QTHC/ KT3 20:2022
Method of Calibration Weights of accuracy class E2, F1, F2 & M - Calibration Procedure
8. Chuẩn sử dụng/ Standards Used:

ID	Description	Cal. Date	Due Date	Traceable to
KL1112	Standard Weights E2	06/2022	06/2024	LNE-FRANCE

9. Môi trường hiệu chuẩn/ Calibration Environment : $[23,0 \pm 0,5] ^\circ\text{C}$ $[50 \pm 5] \% \text{RH}$ $[1000 \pm 10] \text{ hPa}$
10. Hiệu chỉnh/ Adjustment : Không / No
11. Ngày hiệu chuẩn/ Date of Calibration : 23/06/2023
12. Tem hiệu chuẩn/ Calibration Label : KT3-01150AKL3/2
13. Ngày hiệu chuẩn lại theo yêu cầu của khách hàng: 23/06/2024
Recalibration Date as request of Customer

TL. TRƯỞNG PDL KHỐI LƯỢNG
PP. HEAD OF MASS MEASUREMENT LAB.

KT. GIÁM ĐỐC/ FOR DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

Trương Nguyễn Phương Thảo

Trương Thanh Sơn

1. Giấy chứng nhận hiệu chuẩn này thể hiện việc liên kết chuẩn đến chuẩn quốc gia, với đơn vị đo tuân thủ theo hệ đơn vị đo quốc tế SI.
This calibration certificate documents the traceability to national standards, which realize the units of measurement according to the International System of Units.
2. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
3. Không được trích sao một phần giấy chứng nhận hiệu chuẩn này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This certificate shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
4. Mọi thắc mắc về giấy chứng nhận hiệu chuẩn, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about certificate of calibration

N/A: không áp dụng.
Not applicable

KT3-01150AKL3/2

GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN
CERTIFICATE OF CALIBRATION
 Số giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ/ Service License N°: ĐK 03

26/06/2023
 Trang/ Page
 02/02

14. Kết quả hiệu chuẩn/ Results of Calibration

Khối lượng danh nghĩa, <i>Nominal mass</i>	Khối lượng qui ước, <i>Conventional mass</i>	Sai lệch, <i>Difference</i> mg	Độ KĐBĐ, <i>Uncertainty</i> mg	Cấp chính xác, <i>Accuracy Class</i>
5 g	4,999945 g	-0,055	0,050	F1

15. Thông tin khác/ Other Informations

a. Các giá trị có đơn vị không thuộc hệ SI, được chuyển đổi từ hệ SI theo các bảng trong **NĐ 86/2012/NĐ-CP**.

All non-SI values were converted from SI units via conversion factors in above document.

b. Kết quả hiệu chuẩn chỉ có giá trị tương ứng với điều kiện theo phương pháp hiệu chuẩn nêu ở Mục 7.
Calibration results are valid with respect to the procedure conditions as description at Item 7 only.

c. Phương tiện đo được hiệu chuẩn bằng cách so sánh trực tiếp với các chuẩn của Trung tâm Kỹ thuật 3 được nêu tại mục 8.

The equipment under calibration was calibrated by direct comparison with standards of Quatest 3 as description at Item 8.

d. Cấp chính xác được xác định theo mục 5, OIML R 111:2004.

Accuracy class is determined according to Item 5, OIML R 111:2004

QUATEST 3®



1. Giấy chứng nhận hiệu chuẩn này thể hiện việc liên kết chuẩn đến chuẩn quốc gia, với đơn vị đo tuân thủ theo hệ đơn vị đo quốc tế SI.
This calibration certificate documents the traceability to national standards, which realize the units of measurement according to the International System of Units.
2. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
3. Không được trích sao một phần giấy chứng nhận hiệu chuẩn này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This certificate shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
4. Mọi thắc mắc về giấy chứng nhận hiệu chuẩn, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about certificate of calibration

N/A: không áp dụng
 Not applicable